KM 130/300 R D

Máy quét rác công nghiệp chạy dầu diesel thủy lực toàn phần, với hệ lái bánh răng ba bánh. Chuyên dụng cho các công việc có tính khắc nghiệt trong các ngành công nghiệp vật liệu xây dựng, hoặc xử lý kim loại, các xưởng đúc và nhiều phân khúc khác có nhiều rác thải.



Made in Europe

EASY-Operation

Mã đặt hàng	1.186-120.0

Thông số kỹ thuật

		4039784521131
Loại truyền động		Đi-ê-zen
Động cơ dẫn động		Động cơ bốn thì
Nhà sản xuất động cơ		Yanmar
Hiệu suất truyền động	kW	15,8
Hiệu suất diện tích tối đa	m²/h	13000
Bề rộng vận hành	mm	1000
Bề rộng vận hành với một chổi biên	mm	1300
Bề rộng vận hành với hai chổi biên	mm	1550
Hộc chứa rác	l	300
Khả năng leo dốc	%	18
Tốc độ vận hành	km/h	10
Diện tích màng lọc	m²	5,5
Trọng lượng (với các phụ kiện)	Kg	951
Trọng lượng, sẵn sàng vận hành	Kg	951
Kích thước (D × R × C)	mm	2040 × 1330 × 1430

Thiết bị cần được tư vấn chuyên sâu

Thiết bị

- Hệ thống vệ sinh màng lọc thủ công
- Con lăn chổi chính có thể điều chỉnh
- Tay lái trợ lực
- Công suất hút có thể điều chỉnh
- Nguyên lý đá rác
- Bộ truyền động dạng kéo tiến
- Bộ truyền động dạng kéo lùi
- Hút
- Trút đổ nâng thùng chứa thủy lực
- Sử dụng ngoài trời
- Chỉ báo ắc-quy
- Bộ đếm thời gian vận hành
- Chức năng quét, có thể ngắt
- Chổi biên, vung tự động









Kết cấu bền khỏe

- Khung thép đặc chắc.
- Động cơ công nghiệp mạnh mẽ, làm mát bằng nước.
- Hệ truyền động dạng kéo hoàn toàn bằng thủy tĩnh.

Màng lọc hiệu quả với thời gian vận hành kéo dài

- Màng lọc để gấp phẳng với diện tích màng lọc 5.5 m².
- Vệ sinh màng lọc hiệu quả với bộ nạo kép.
- Cho phép quét rác mà không làm tùng bụi.

Rất thân thiện với người dùng

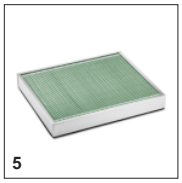
- Khái niệm thiết kế EASY Operation.
- Truy cập vào buồng lái dễ dàng.
- Dễ dàng bảo dưỡng.

KM 130/300 R D, 1.186-120.0, 2026-10-30

PHỤ KIỆN CHO KM 130/300 R D
1.186-120.0


1, 3–4

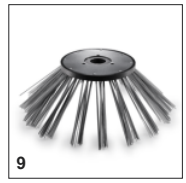

2


5


6


7


8


9


10


11




14

		Mã đặt hàng		
BÀN CHẢI CON LĂN CHÍNH				
Bàn chải con lăn chính tiêu chuẩn				
Chổi lăn tiêu chuẩn	1	6.987-438.0	Chổi lăn tiêu chuẩn cứng chắc với đầu lông đa năng chống ẩm để bám bẩn thông thường trên mọi bề mặt. Cực kỳ bền.	■
Bàn chải con lăn chính, mềm				
Con lăn quét chính, mềm	2	6.987-460.0	Được thiết kế đặc biệt với đầu lông bằng polypropylene giúp quét bụi mịn trên sàn nhẵn ở cả khu vực bên trong và bên ngoài.	☐
Con lăn quét chính, mềm / tự nhiên	3	6.987-440.0	Được thiết kế đặc biệt với lông bàn chải tự nhiên để quét bụi mịn trên sàn nhẵn trong nhà.	☐
Bàn chải con lăn chính, cứng				
Con lăn quét chính, cứng	4	6.987-439.0	Để loại bỏ bụi bẩn cứng đầu ngoài trời.	☐
BỘ LỌC				
Bộ lọc nếp gấp phẳng				
Bộ lọc phẳng màu xanh	5	6.988-158.0	Cung cấp mức độ phân tách cao, tiết kiệm chi phí bảo trì, đảm bảo làm sạch khí thải tối ưu.	■
Bộ lọc phẳn màu trắng	6	6.987-519.0	Bộ lọc nhựa cho các ứng dụng tiêu chuẩn.	☐
BÀN CHẢI BÊN				
Bàn chải bên tiêu chuẩn				
Chổi biên, tiêu chuẩn	7	6.987-083.0	Đầu lông chổi đa năng chịu nước, bền đẹp, phù hợp với mọi bề mặt.	■
Bàn chải bên, cứng				
Chổi biên, cứng	8	6.905-773.0	Loại bỏ bụi bẩn cứng đầu ngoài trời, chống ẩm, mài mòn nhẹ	☐
Chổi biên, lông thép	9	6.905-619.0	Dùng để tẩy, loại bỏ rêu, mài mòn, chỉ sử dụng ngoài trời	☐
Bàn chải bên, mềm				
Chổi biên, mềm	10	6.905-620.0	Quét bụi mịn trên mọi bề mặt, chống ẩm cho trong nhà và ngoài trời	☐
BỘ DỤNG CỤ				
Fleet mounting kit				
Add-on kit	11	2.644-391.0		☐
BỘ DỤNG CỤ LẮP RÁP CHO XE QUÉT VÀ XE QUÉT HÚT BỤI				
Đèn				
Đèn chiếu xanh	12	2.852-802.0	Thiết bị cảnh báo tuyến đường quang học với ánh sáng xanh cho xe quét công nghiệp KM 170/600 RD Classic của chúng tôi. Tăng khả năng quan sát và an toàn.	☐
Đèn chiếu xanh – Xuất xưởng	13	2.852-802.7		☐
Đèn đường – Xuất xưởng	14	2.851-941.7	Được phê duyệt để sử dụng trên các con đường công cộng của Đức, giải pháp chiếu sáng StVZO được chứng nhận bao gồm đèn hiệu nhấp nháy, đèn chiếu sáng, đèn báo, còi, đèn phanh và đèn báo nguy hiểm.	☐

■ Có bao gồm khi giao hàng ☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO KM 130/300 R D
1.186-120.0


16


17

18


19


21


22


23


24


25


27–28

		Mã đặt hàng		
BỘ DỤNG CỤ LẮP RÁP CHO XE QUÉT VÀ XE QUÉT HÚT BỤI				
Đèn				
Cabin có đèn đường – Xuất xưởng	15	2.852-201.7	Để được chấp thuận trên đường của xe quét rác KM 130/300 R D của chúng tôi và lắp đặt trên các cabin: Bộ StVZO, bao gồm đèn hiệu nhấp nháy, đèn chiếu sáng, đèn phanh, đèn báo hiệu, đèn báo nguy hiểm và còi.	☐
Đèn chiếu sáng công việc	16	2.851-279.0	Đèn làm việc để chiếu sáng bổ sung cho các khu vực rộng lớn như bãi đậu xe ngầm hoặc nhà kho.	☐
Quét/Hút bụi				
Giá đỡ cho máy hút bụi NT 22/1 Ap Bp	17	2.852-814.0	Để làm sạch các góc	☐
Nắp che bàn chải biên	18	2.851-286.0	Nắp chổi biên hông làm giảm sự phát tán bụi.	☐
Bàn chải bên, bên trái				
Bàn chải biên thứ hai bên trái	19	2.851-272.0	Hoàn chỉnh, bao gồm chổi biên tiêu chuẩn để có kết quả làm sạch tuyệt vời.	☐
Bộ dụng cụ lắp ráp khác				
Bảo vệ chống va đập	20	2.852-620.0		☐
Ghế thoải mái	21	6.373-014.0	Để tăng sự thoải mái khi lái xe.	☐
Bộ phụ kiện thùng chứa thép không gỉ – Xuất xưởng	22	6.961-926.7	Thùng chứa chất thải bằng thép không gỉ cho chất thải và các khu vực ứng dụng có nguy cơ bị ăn mòn cao hơn.	☐
LỐP				
Bộ lốp hơi	23	4.515-332.0	Lốp khí nén cho các ứng dụng tiêu chuẩn.	☐
HỆ THỐNG PHUN NƯỚC				
Hệ thống phun nước cho chổi biên	24	2.851-281.0	Hệ thống phun cho bụi kết dính. Gồm một thùng nước inox 50 lít và các đầu phun nước ở chổi biên.	☐
LỐP, CHỐNG ĐÂM THỦNG				
Bộ lốp cao su đặc không tạo vết	25	4.515-328.0	Được khuyến nghị dùng để quét các mảnh vụn kim loại, mảnh thủy tinh, v.v ... Tránh để vết lốp xe bám trên bề mặt sáng.	☐
BUỒNG LÁI VÀ TRẦN BẢO VỆ				
Vòm bảo vệ cho người vận hành				
Mái che bảo vệ	26	2.852-595.0		☐
Buồng lái chịu thời tiết				
Cabin bảo vệ chắn gió – Xuất xưởng	27	2.851-271.7	Khung thép hình ống chắc chắn, kính chắn gió với gạt mưa kính chắn gió và nắp nhựa bên hông và phía sau – để bảo vệ khỏi gió và thời tiết.	☐
Cabin bảo vệ với kính chắn gió và cần gạt nước – Xuất xưởng	28	2.851-269.7	Cabin có kính chắn gió và gạt mưa bảo vệ người lái khỏi các vật thể rơi xuống.	☐

☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO KM 130/300 R D
1.186-120.0



		Mã đặt hàng		
BUỒNG LÁI VÀ TRẦN BẢO VỆ				
Buồng lái chịu thời tiết				
Cabin bảo vệ không có kính – Xuất xưởng	29	2.851-267.7	Mái che bảo vệ tuân theo tiêu chuẩn VDE IEC 60335-2-72.	☐

☐ Phụ kiện đang có hàng